

ĐỀ NGHỊ VAY VỐN VÀ THỎA THUẬN MỞ TÀI KHOẢN (DÀNH CHO PHÁP NHÂN) LOAN APPLICATION AND ACCOUNT AGREEMENT (FOR LEGAL ENTITY) (*)

(Đề nghị này bao gồm và kèm Phương án sử dụng vốn vay và Thỏa thuận mở và sử dụng tài khoản
This Application shall include and cum Fund Usage Plan and Agreement for opening and using account)

Số/No. _____ Ngày/Date: _____

Chúng tôi (“**Bên Vay**” và/hoặc “**Khách Hàng**”) đề nghị Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam (“**HLBVN**” hay “**Ngân Hàng**”) cung cấp khoản vay để mua xe ô tô (“**Khoản vay**”), mở tài khoản cho chúng tôi với các chi tiết sau:
We (the “Borrower” and/or the “Customer”) hereby would like to request Hong Leong Bank Vietnam (“HLBVN” or the “Bank”) granting car financing facilities (“Facilities”), opening an account to us with the following details:

A. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

- ☐ Khách hàng mới
New borrower
- ☐ Khách hàng vay hiện tại của HLBVN
Existing borrower at HLBVN
- ☐ Khách hàng trước đây của HLBVN (Khách hàng đã từng có khoản vay tại HLBVN)
Previous borrower at HLBVN (Borrower used to have facilities with HLBVN)

B. THÔNG TIN / INFORMATION

1. Thông tin Pháp nhân/ Legal Entity information			
Loại hình doanh nghiệp <i>Type of company</i>	☐ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên <i>Single member limited liability company</i> ☐ Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên/ <i>Multi-members limited liability company</i>	☐ Công ty cổ phần <i>Joint stock company</i> ☐ Doanh nghiệp nhà nước/ <i>State-owned company</i>	☐ Công ty hợp danh <i>Partnership company</i> ☐ Khác: <i>Others</i>
Tên đầy đủ bằng tiếng Việt <i>Full name in Vietnamese</i>			
Tên đầy đủ bằng tiếng Anh <i>Full name in English</i>			
Tên viết tắt <i>Abbreviated name</i>			
Giấy phép thành lập (hoặc tương đương) số/ <i>Establishment license (or equivalent) No.</i>		Nơi cấp/ <i>Issuing Place</i>	Ngày cấp/ <i>Issuing Date</i>
Mã số doanh nghiệp <i>Enterprise Code</i>		Nơi cấp/ <i>Issuing Place</i>	Ngày cấp/ <i>Issuing Date</i>
Mã số thuế <i>Tax code</i>			
Số định danh (nếu có) <i>ID No. (if any)</i>			

(*) Áp dụng cho vay mua xe/ *Applicable to auto loan*

Địa chỉ trụ sở <i>Head-office address</i>			Địa chỉ nhận thư <i>Correspondence address</i> (Vui lòng đánh dấu vào ô <i>Please tick the box</i>)	☐
Địa chỉ giao dịch (nếu khác với địa chỉ trên) <i>Business address (if different from above)</i>				☐
Địa chỉ nhà máy/dự án (nếu có) <i>Factory/project address (if any)</i>				
Số lượng nhân viên <i>Total number of employee(s):</i>	 Người/ <i>Person(s)</i>	Website (nếu có/ <i>if any</i>):		
Số điện thoại công ty <i>Company Telephone No.</i>	..	Địa chỉ thư điện tử <i>Email address</i>		
Số fax <i>Fax No.</i>	..	Người liên hệ <i>Contact person</i>		
Tình trạng cư trú <i>Residential status</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non – residence</i>			
Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính/ <i>Main Business Activities</i>				
☐ Nông nghiệp/ <i>Agriculture</i> ☐ Sản xuất/ <i>Manufacturing</i> ☐ Xây dựng/ <i>Construction</i> ☐ Hóa chất/ <i>Chemicals</i>	☐ Thực phẩm/ <i>Food & Beverage</i> ☐ Nhà hàng & Khách sạn/ <i>Restaurant & Hotel</i> ☐ Giáo dục/ <i>Education & Training</i> ☐ Sắt thép/ <i>Iron & Steel</i>	☐ Gỗ/ <i>Wood</i> ☐ Tư vấn/ <i>Consultancy</i> ☐ Thương mại/Dịch vụ <i>Trading/Services</i> ☐ Khác/ <i>Others.....</i>		
Mặt hàng kinh doanh (nếu có) <i>Trading items (if applicable)</i>				
2. Thông Tin Người Đại Diện Hợp Pháp và Kế Toán <i>Information of Duly Representative and Accountant</i>				
2.1 Người đại diện hợp pháp <i>Duly representative</i>				
Chức vụ <i>Title</i>			Nghề nghiệp <i>Occupation</i>	
Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>			Mã số thuế (nếu có) <i>Tax Code (if any)</i>	
Quốc tịch 1 <i>Nationality 1</i>			Quốc tịch 2 <i>Nationality 2</i>	
Giấy tờ tùy thân <i>Identification document</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ <i>ID</i> ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>		Số hộ chiếu/ <i>Passport No.....</i>	
Nơi cấp <i>Issuing Place</i>			Nơi cấp <i>Issuing Place</i>	
Ngày cấp <i>Issuing Date</i>			Ngày cấp <i>Issuing Date</i>	
Ngày hết hạn <i>Expiry Date</i>			Ngày hết hạn <i>Expiry Date</i>	
Tình trạng cư trú <i>Residential status</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non-residence</i>		Địa chỉ cư trú theo Quốc tịch 2 <i>Resident place as Nationality 2</i>	
Số thị thực nhập cảnh (hoặc giấy tờ tương đương) <i>Visa No. (or equivalent)¹</i>			Hạn thị thực nhập cảnh/ <i>Entry visa expiry</i>	

¹Áp dụng cho người nước ngoài/ *Applicable to foreigner.*

Địa chỉ thường trú <i>Permanent residence address</i>			
Nơi ở hiện tại <i>Current residential place</i>			
Địa chỉ thư điện tử <i>Email address</i>		Số điện thoại <i>Mobile Number</i>	
2.2 Kế toán/Accountant ²			
Chức vụ <i>Title</i>		Nghề nghiệp <i>Occupation</i>	
Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>		Mã số thuế (nếu có) <i>Tax Code (if any)</i>	
Quốc tịch 1 <i>Nationality 1</i>		Quốc tịch 2 <i>Nationality 2</i>	
Giấy tờ tùy thân <i>Identification document</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>		
Nơi cấp <i>Issuing Place</i>		Nơi cấp <i>Issuing Place</i>	
Ngày cấp <i>Issuing Date</i>		Ngày cấp <i>Issuing Date</i>	
Ngày hết hạn <i>Expiry Date</i>		Ngày hết hạn <i>Expiry Date</i>	
Tình trạng cư trú <i>Residential status</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non-residence</i>	Địa chỉ cư trú theo Quốc tịch 2 <i>Resident place as Nationality 2</i>	
Số thị thực nhập cảnh (hoặc giấy tờ tương đương) <i>Visa No. (or equivalent) ³</i>		Hạn thị thực nhập cảnh <i>Entry visa expiry</i>	
Địa chỉ thường trú <i>Permanent residence address</i>			
Nơi ở hiện tại <i>Current Residential place</i>			
Địa chỉ thư điện tử <i>Email address</i>		Số điện thoại <i>Mobile Number</i>	
3. Thông tin người bảo lãnh/ <i>Guarantor information</i>			
Danh xưng <i>Salutation</i>	☐ Ông/ <i>Mr</i> ☐ Bà/ <i>Mrs</i> ☐ Cô/ <i>Ms</i>	Tỷ lệ sở hữu <i>Ownership ratio</i>	%
Họ và tên <i>Full name</i>		Vị trí <i>Position</i>	
Ngày sinh <i>Date of Birth</i>		Nơi sinh <i>Place of Birth</i>	
Quốc tịch <i>Nationality</i>	☐ Việt Nam/ <i>Vietnamese</i> ☐ Khác/ <i>Others:</i>	Quốc tịch 2 <i>Nationality 2</i>	

² Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán/*Chief Accountant or person in charge of accounting.*

³ Áp dụng cho người nước ngoài *Applicable to foreigner.*

Giấy tờ tùy thân <i>Identification document</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport No.</i>
Nơi cấp/ <i>Issuing Place</i>		
Ngày cấp/ <i>Issuing Date</i>		
Ngày hết hạn/ <i>Expiry date</i>		
Tình trạng cư trú <i>Residential status</i>	☐ Cư trú/ <i>Residence</i> ☐ Không cư trú/ <i>Non – residence</i>	Địa chỉ cư trú theo Quốc tịch 2 <i>Residence place as Nationality 2</i>
Số CMND trước đây (nếu có) <i>Previous ID No. (if any)</i>		
Địa chỉ thường trú <i>Permanent residence address</i>		
Địa chỉ tạm trú (nếu có) <i>Temporary residence address (if any)</i>		
Địa chỉ ở trước đây (nếu ở dưới 2 năm tại địa chỉ tạm trú) <i>Previous residence address (if stay <2 years in temporary residence address)</i>		
Địa chỉ liên lạc <i>Contact address</i>		
Số điện thoại di động <i>Mobile phone No.</i>		Địa chỉ thư điện tử <i>Email address</i>
Người bảo lãnh có sở hữu cổ phần/phần vốn góp ở doanh nghiệp khác không? <i>Does the guarantor have any shares/capital at other companies?</i>	☐ Không/ <i>No</i>	☐ Có/ <i>Yes</i> Tên công ty/ <i>Company name:</i> Ngành nghề kinh doanh chính/ <i>Nature of main business:</i> % sở hữu/ <i>% ownership:</i>

4. Thông Tin Thỏa Thuận Pháp Lý Có Liên Quan/ *Related Legal Arrangement*

Khách hàng có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý ^(*) với tổ chức, cá nhân khác hay không? <i>Are you a trustee under a legal arrangement^(*) executed with any other individual or organization?</i> ^(*) <i>Thỏa thuận pháp lý</i> là thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận. <i>Legal arrangement refers to a trust or any other similar legal arrangement recognized and established by foreign laws, under which the trustee is allowed to acquire the legal ownership and control of the property through the transfer process from the settlor/grantor to conduct the operation, management and supervision of such property for the benefit of the beneficiary or for the agreed purposes.</i>	☐ Không/ <i>No</i>	☐ Có/ <i>Yes</i> Vui lòng kê khai thông tin theo mẫu Cập nhật thông tin liên quan đến Thỏa thuận pháp lý của HLBVN. <i>Please fulfill information on HLBVN's form of the Legal Arrangement – Customer Information Update</i>
---	---	---

C. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN/ REQUESTED FACILITIES

I. CHI TIẾT KHOẢN VAY ĐỀ NGHỊ VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN DETAILS OF REQUESTED FACILITIES AND PLAN OF USING FACILITIES

Tổng nguồn vốn cần sử dụng/ Total amount demanded: VND _____

Trong đó/ In which:

- Vốn tự có/ Equity: VND _____
- Vốn cần vay từ HLBVN/ Facilities proposed to be financed by HLBVN: VND _____
- Vốn khác/ Other: _____

Thời gian sử dụng vốn vay/ Tenor of using facilities: _____ Tháng/ Months

Mục đích vay: ☐ Phục vụ hoạt động kinh doanh/For business activities

Purpose ☐ Phục vụ hoạt động khác/Other activities: _____

Phương án dự án thực hiện hoạt động kinh doanh/ Business plan or project: _____

Lãi suất vay: ☐ Áp dụng chương trình lãi suất khuyến mại hiện tại/ Apply current promotion scheme Interest rate
☐ Áp dụng chương trình lãi suất thông thường/ Apply normal scheme
☐ Khác/ Others: _____

Nguồn trả nợ: Từ nguồn thu nhập như hồ sơ nộp kèm.

Source of repayment: From incomes as submitted documents

Kế hoạch kinh doanh và trả nợ/Business Plan & Facility Repayment

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 1 Year 1	Năm 2 Year 2	Năm 3 Year 3	Năm 4 Year 4	Năm 5 Year 5
Estimated turnover Doanh thu dự kiến năm					
Estimated total expenses Tổng chi phí dự kiến					
Estimated profit after tax Tổng lợi nhuận sau thuế dự kiến					

II. CHI TIẾT TÀI SẢN BẢO ĐẢM/ DETAILS OF COLLATERAL

Nhãn hiệu & loại xe/ Brand & model of vehicle: _____

Năm sản xuất/ Year of manufacture: _____

Giá xe/ Car price: VND. _____

% Giá trị tài trợ/ % MOA: _____ %

III. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN HÀNG THÁNG/ MONTHLY PAYMENT METHOD

Thanh toán khoản tiền cố định hàng tháng bao gồm một phần khoản vay gốc và khoản tiền lãi phát sinh trong tháng (“Khoản Thanh Toán Hàng Tháng”):

Equal monthly instalment (EMI) includes a portion of the principal and monthly payable interest (“Monthly Repayment Amount”).

Trong đó: (i) khoản tiền lãi phải thanh toán hàng tháng là khoản tiền lãi phát sinh trong tháng được tính trên dư nợ giảm dần của Khoản Tín Dụng; và (ii) khoản tiền gốc thanh toán hàng tháng sẽ là hiệu số của Khoản Thanh Toán Hàng Tháng và số tiền lãi phải thanh toán trong tháng tương ứng.

In which: (i) the monthly payable interest is the interest arising in a month calculated on the decreasing outstanding balance of the Facilities; and (ii) the monthly payable principal shall be the difference of the Monthly Repayment Amount and the monthly payable interest for the corresponding month.

Khoản Thanh Toán Hàng Tháng này có thể được thay đổi theo quy định trong Hợp Đồng Tín Dụng.

This Monthly Repayment Amount may be changed as provided in the Facilities Agreement.

IV. NGÀY THANH TOÁN KHOẢN VAY HÀNG THÁNG/ MONTHLY FACILITIES REPAYMENT DATE

- ☐ Vào ngày 1 hàng tháng/ in 1st every month
☐ Vào ngày 21 hàng tháng/ in 21st every month

☐ Vào ngày 11 hàng tháng/ in 11th every month

Ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc tiếp theo nếu ngày thanh toán rơi vào ngày không phải là ngày làm việc.
Payment date will be the next working date if the payment date falls on a non-working day.

D. ĐỀ NGHỊ MỞ TÀI KHOẢN/ ACCOUNT OPENING REQUEST

Chúng tôi đề nghị HLBVN mở tài khoản cho chúng tôi với các nội dung như sau:
We propose HLBVN to open account for us with below information

1. Thông tin Tài khoản đăng ký/ Registered Account Information

Loại Tài khoản Account type	Tài khoản thanh toán Current Account
Tiền tệ Currency	☐ VND
☐ Thêm tài khoản được mở mới này vào danh sách tài khoản đăng ký dịch vụ ngân hàng điện tử Adding this new account into registered list of digital banking account services	
☐ Truy vấn/ Inquiry	☐ Giao dịch/ Transactions
☐ Khác Others:	

2. Thông tin người đại diện chủ tài khoản/ Information of the Account Holder's Representative

Người đại diện chủ tài khoản Representative of the Account Holder			Quốc tịch Nationality
Chức vụ Title		Nghề nghiệp Occupation	
Ngày tháng năm sinh Date of Birth		Mã số thuế (nếu có) Tax Code (if any)	
Giấy tờ tùy thân Identification document	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/Passport (for foreigner only)	Ngày cấp Issuing Date:	Nơi cấp Issuing Place:
Tình trạng cư trú Residential status	☐ Cư trú Residence ☐ Không cư trú Non-residence	Hạn thị thực nhập cảnh Entry visa expiry ⁴	
Địa chỉ thường trú Permanent residence address			
Nơi ở hiện tại Current residential place			

3. Người được ủy quyền điều hành tài khoản và Con dấu của Khách hàng Authorized persons for account operation and Customer's Seal

(i) Người có thẩm quyền điều hành tài khoản và chữ ký mẫu

Authorized person for account operation and specimen signature

Nhóm A bao gồm đại diện hợp pháp của Chủ Tài Khoản và (những) người được ủy quyền
Group A includes persons being representatives of the Account Holder and their authorized person(s)

Nhóm B bao gồm Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán và (những) người được ủy quyền
Group B includes Chief Accountant or person in charge of accounting or their authorised person(s)

⁴ Áp dụng cho người nước ngoài Applicable to foreigner.

Thông tin kê khai <i>Declared information</i>	NHÓM A <i>GROUP A</i>	NHÓM B <i>GROUP B</i>
Họ và Tên <i>Full Name</i>		
Chức vụ <i>Title</i>		
Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>		
Quốc tịch 1 <i>Nationality 1</i>		
Giấy tờ tùy thân <i>Identification document</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>
Ngày cấp/ <i>Issuing Date</i>		
Nơi cấp/ <i>Issuing Place</i>		
Ngày hết hạn/ <i>Expiry date</i>		
Nghề nghiệp/ <i>Occupation</i>		
Tình trạng cư trú <i>Residential status</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non-residence</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non-residence</i>
Số thị thực nhập cảnh (hoặc giấy tờ tương đương)/ <i>Visa No. (or equivalent)</i> ⁵		
Hạn thị thực nhập cảnh <i>Entry visa expiry</i>		
Mã số thuế (nếu có)/ <i>Tax Code (if any)</i>		
Địa chỉ thường trú <i>Permanent residence address</i>		
Nơi ở hiện tại <i>Current residential place</i>		
Số điện thoại/ <i>Phone No.</i>		
Địa chỉ thư điện tử <i>Email Address</i>		
Quốc tịch 2/ <i>Nationality 2</i>		
Số hộ chiếu/ <i>Passport No.</i>		
Nơi cấp/ <i>Issuing Place</i>		
Ngày cấp/ <i>Issuing Date</i>		
Ngày hết hạn/ <i>Expiry Date</i>		

⁵ Áp dụng cho người nước ngoài *Applicable to foreigner.*

Thông tin kê khai <i>Declared information</i>	NHÓM A <i>GROUP A</i>	NHÓM B <i>GROUP B</i>
Địa chỉ cư trú theo Quốc tịch 2/ <i>Resident place as Nationality 2</i>		
Chữ ký <i>Signature</i>		
Họ và Tên <i>Full Name</i>		
Chức vụ <i>Title</i>		
Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>		
Quốc tịch 1 <i>Nationality 1</i>		
Giấy tờ tùy thân <i>Identification document</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>	☐ CCCD/Thẻ CC/ ID ☐ Hộ chiếu (chỉ dành cho người nước ngoài)/ <i>Passport (for foreigner only)</i>
Ngày cấp <i>Issuing Date</i>		
Nơi cấp <i>Issuing Place</i>		
Ngày hết hạn/ <i>Expiry date</i>		
Nghề nghiệp <i>Occupation</i>		
Tình trạng cư trú <i>Residential status</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non-residence</i>	☐ Cư trú <i>Residence</i> ☐ Không cư trú <i>Non-residence</i>
Số thị thực nhập cảnh (hoặc giấy tờ tương đương) <i>Visa No. (or equivalent)</i> ⁶		
Hạn thị thực nhập cảnh <i>Entry visa expiry</i>		
Mã số thuế (nếu có) <i>Tax Code (if any)</i>		
Địa chỉ thường trú <i>Permanent residence address</i>		
Nơi ở hiện tại <i>Current residential place</i>		
Số điện thoại <i>Phone No.</i>		
Địa chỉ thư điện tử <i>Email Address</i>		
Quốc tịch 2 <i>Nationality 2</i>		
Số hộ chiếu/ <i>Passport No.</i>		
Nơi cấp <i>Issued by</i>		

⁶ Áp dụng cho người nước ngoài *Applicable to foreigner.*

Thông tin kê khai <i>Declared information</i>	NHÓM A <i>GROUP A</i>	NHÓM B <i>GROUP B</i>
Ngày cấp <i>Issue date</i>		
Ngày hết hạn <i>Expiry Date</i>		
Địa chỉ cư trú theo Quốc tịch 2 <i>Resident place as Nationality 2</i>		
Chữ ký <i>Signature</i>		
(ii) Sử Dụng CON DẤU Của Khách Hàng Trong Các Chứng Từ Với HLBVN <i>The Customer's SEAL In Documents With HLBVN</i>		
☐ Không sử dụng con dấu/ <i>Not be affixed with the seal⁷</i> ☐ Sử dụng con dấu với mẫu dấu được đăng ký tại đây <i>Affixed with the seal as specimen registered herein</i>	Mẫu dấu/ <i>Specimen Seal</i>	
(iii) Điều kiện ký điều hành tài khoản <i>Signing conditions for account operation</i>		
☐ Bất kỳ một người nhóm A với bất kỳ một người nhóm B/ <i>Any one person from Group A jointly signs with any one person from Group B</i> ☐ Tất cả cùng ký/ <i>All to sign collectively</i> ☐ Khác/ <i>Others</i>		

E. BẢN KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN/ *DECLARATION FOR RELATED PARTIES*

I. Khách Hàng có mối quan hệ với nhân viên của HLBVN hay không? *Does the Customer have relationship with person who works in HLBVN?*

☐ Không/No

☐ Có/Yes⁸: 1. Mối quan hệ/*Relationship*:

Họ và tên/*Full name*:

CCCD/Thẻ CC/ *ID No*:

2. Mối quan hệ/*Relationship*:

Họ và tên/*Full name*:

CCCD/Thẻ CC/ *ID No*:

⁷ Gửi kèm văn bản thông báo hợp lệ của Khách hàng về việc không sử dụng con dấu trong các chứng từ với Ngân hàng/ *Attached with notice of the customer on non-using seal in documents with the Bank*

⁸ Vui lòng nêu rõ mối quan hệ/*Please specify relationship*

II. Thông tin **Người có liên quan*** của Khách Hàng (được xác định theo quy định tại Khoản 24, Điều 4, Luật Các Tổ Chức Tín Dụng 2024)/ *Information on the Borrower's **Related party*** (as defined in accordance with Clause 24, Article 4, Law on Credit Institutions 2024)*

1. THÔNG TIN NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN LÀ CÁ NHÂN/ INDIVIDUAL RELATED PARTY

Số/ No.	Họ tên Full name	Cá nhân là người Việt Nam Vietnamese individual	Cá nhân là người nước ngoài Foreign individual		Địa chỉ Address	Mối quan hệ với Bên Vay Relationship with the Borrower ⁹
		Số định danh cá nhân /Personal Identifier Number	Quốc tịch/ Nationality	Số Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ Passport No., issuance date & place		
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						

2. THÔNG TIN NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN LÀ TỔ CHỨC/ INSTITUTIONAL RELATED PARTY

Số/ No.	Tên đầy đủ Full name	Mã số doanh nghiệp Enterprise No.	GCN đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương ERC or equivalent	Địa chỉ trụ sở chính Registered Address	Người đại diện pháp luật Legal representative	Quan hệ với Bên Vay Relationship with the Borrower ¹⁰
1.			Số / No.: Cấp bởi / Issued by: Cấp ngày / on: ☐ GCN đăng ký doanh nghiệp/ERC ☐ Khác/ Others:			
2.			Số / No.: Cấp bởi / Issued by: Cấp ngày / on: ☐ GCN đăng ký doanh nghiệp/ERC ☐ Khác/ Others:			
3.			Số / No.: Cấp bởi / Issued by: Cấp ngày / on: ☐ GCN đăng ký doanh nghiệp/ERC ☐ Khác/ Others:			
4.			Số / No.: Cấp bởi / Issued by: Cấp ngày / on: ☐ GCN đăng ký doanh nghiệp/ERC			

⁹ Ghi rõ mối quan hệ với Bên Vay như được liệt kê tại Hướng dẫn kê khai Người có liên quan ở phần cuối của văn bản này/Specify the relationship with the Borrower as listed in the Instructions for declaring related parties at the end of this document

¹⁰ Ghi rõ mối quan hệ với Bên Vay như được liệt kê tại Hướng dẫn kê khai Người có liên quan ở phần cuối của văn bản này/Specify the relationship with the Borrower as listed in the Instructions for declaring related parties at the end of this document

			☐ Khác/ Others:			
5.			Số / No.: Cấp bởi / Issued by: Cấp ngày / on: ☐ GCN đăng ký doanh nghiệp/ERC ☐ Khác/ Others:			

F. ĐỒNG Ý XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN/ CONSENT ON PERSONAL DATA PROCESSING

Scan QR Code to view the PDPP Notice

Mã QR truy cập Thông Báo XLDLCN



Chúng tôi với tư cách Bên Vay theo đây xác nhận trên cơ sở liên tục rằng:
We as the Borrower hereby affirms on a continuous basis that:

- Bên Vay đã hiểu rõ và đồng ý cho Ngân Hàng được quyền thực hiện các hoạt động về xử lý dữ liệu cá nhân của chính Bên Vay và/hoặc cá nhân khác có liên quan của Bên Vay (sau đây gọi chung là “**Chủ thể Dữ liệu**”) nhằm phục vụ cho việc cung ứng/thực hiện các sản phẩm, dịch vụ, giao dịch, thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Bên Vay trong từng thời kỳ, cũng như theo các mục đích khác phù hợp với các điều khoản, điều kiện nêu tại Thông Báo về xử lý dữ liệu cá nhân của Ngân Hàng (bao gồm các sửa đổi, bổ sung và thay thế trong từng thời kỳ) (“**Thông báo XLDLCN**”). Thông báo XLDLCN được Ngân Hàng đăng tải tại mục “Quản trị công ty” trên website (www.hlbank.com.vn) của Ngân Hàng, và là một bộ phận đính kèm, không tách rời của bản đề nghị này và các hợp đồng/ thỏa thuận được xác lập giữa Bên Vay và Ngân Hàng trong từng thời kỳ.
The Borrower has clearly understood and hereby authorizes the Bank to process the Borrower’s personal data and/or the personal data of the Borrower’s relevant individuals (hereinafter refer to as “Data Subject”) for the purpose of the supply/implementation of products, services, transactions, agreements between the Bank and the Borrower from time to time, as well as for other purposes in accordance with terms and conditions as prescribed in the Notice on personal data processing and protection of the Bank (including any amendments, supplements and replacement from time to time) (“PDPP Notice”). The PDPP Notice is published on the “Corporate Governance” section of the Bank’s website (www.hlbank.com.vn), and shall form an integral part of this application and agreements made between the Borrower and the Bank from time to time.
- Bên Vay theo đây xác nhận đã đọc, hiểu rõ và tự nguyện đồng ý với toàn bộ nội dung chi tiết của Thông Báo XLDLCN./
The Borrower hereby confirms that the Borrower has read, fully understood and voluntarily consented to all terms and conditions of PDPP Notice.
- Trong trường hợp Bên Vay cung cấp thông tin cá nhân của người khác cho Ngân Hàng xử lý theo bản đề nghị này hoặc thỏa thuận khác trong từng thời kỳ, Bên Vay đảm bảo rằng (i) đã nhận được sự đồng ý/ ủy quyền đầy đủ và hợp lệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân từ (các) cá nhân đó, (ii) đã thông báo đầy đủ cho (các) cá nhân đó nội dung của Thông Báo XLDLCN/ *In the event that the Borrower provides the personal data of other individuals to the Bank for processing from time to time. The Borrower represents, warrants, and undertakes that the Borrower has (i) obtained full and valid consent or authorization from such individuals in accordance with the laws on personal data protection, (ii) fully informed such individuals of the contents of the PDPP Notice.*
- Bên Vay hiểu và đồng ý rằng trường hợp Chủ thể Dữ liệu không đồng ý, rút lại sự đồng ý hoặc yêu cầu bất kỳ nội dung nào làm ảnh hưởng, hạn chế quyền xử lý dữ liệu cá nhân của Ngân Hàng trong quá trình cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, thực hiện các giao dịch, thỏa thuận với Bên Vay có thể dẫn đến việc Ngân Hàng được quyền tạm ngừng, giới hạn, chấm dứt hoặc từ chối việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, thực hiện các giao dịch theo bản đề nghị này và/hoặc các thỏa thuận có liên quan khác trong từng thời kỳ của Ngân Hàng đối với Bên Vay/ *The Borrower understands and agrees that in the event that the Data Subject withholds consent, withdraw consent or make any request that affects or restricts the Bank’s right to process personal data during its provision of products and services, or performance of transactions, and agreements with the Borrower, the Bank shall be entitled to suspend, limit, terminate or refuse to provide its products and services, or perform the transactions as per this application and/or other agreements with the Borrower from time to time against the Borrower.*
- Bên Vay hiểu rằng nếu Bên Vay có các đề nghị nào về xử lý dữ liệu cá nhân (bao gồm nhưng không giới hạn tại đề nghị đồng ý với một phần hoặc điều kiện kèm theo hoặc liên quan đến mục đích tiếp thị, quảng cáo), Bên Vay có thể gửi các đề nghị này cho Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của Ngân Hàng qua số 1900633068 hoặc trực tiếp tại (các) chi nhánh của Ngân Hàng theo địa chỉ công bố tại phần “Liên hệ” trên website (www.hlbank.com.vn) của Ngân Hàng/ *The Borrower understands that should there be any requests regarding personal data processing (including but not limit to request of partial/conditional consent or related to marketing, advertising purposes), Borrower may submit such*

requests to the Bank's Call Center via no. 1900633068 or in person at the Bank's branches, the addresses of which are published in the "Contact Us" section on the Bank's website (www.hlbank.com.vn).

G. XÁC NHẬN/ CONFIRMATION

Chúng tôi theo đây/ We, hereby:

1. đề nghị HLBVN cấp khoản tín dụng, đăng ký mở (các) tài khoản với các thông tin nêu trên cho chúng tôi.
apply for facilities, opening the above account(s) by HLBVN with the above declared information.
2. cam kết và khẳng định rằng tất cả thông tin kê khai trên đây cùng toàn bộ hồ sơ, chứng từ cung cấp cho HLBVN là đúng, đầy đủ, chính xác, cập nhật mới nhất, và đồng ý rằng thông tin này cũng là thông tin sẽ được ưu tiên tham chiếu cho bất kỳ sản phẩm dịch vụ nào mà chúng tôi đã đăng ký trước đó tại HLBVN. Chúng tôi đồng ý, và đảm bảo rằng những người có liên quan của tôi/chúng tôi (bao gồm những người có liên quan do tôi/chúng tôi cung cấp cho HLBVN và do HLBVN xác minh được) cũng đồng ý, rằng HLBVN có quyền thực hiện việc kiểm tra tình hình tín dụng của chúng tôi và những người có liên quan của tôi/chúng tôi (bao gồm nhưng không giới hạn đại diện hợp pháp, kế toán và người bảo lãnh) và cho phép HLBVN xác minh và thu nhập thêm bất kỳ thông tin cần thiết nào khác liên quan đến việc cấp tín dụng, mở tài khoản.
declare and confirm that the information provided in this application and all documents submitted to HLBVN is complete, accurate, true and up-to-date; and we agree that such information shall be prevailing to any other service and products previously registered by us at HLBVN. We hereby consent, and ensure that my/our related parties (including related parties that I/we provide to HLBVN and HLBVN detects/finds out) also consent, that HLBVN shall have the right to perform credit checking on us and on our related parties (including but not limited to duly representative, accountant and guarantor) and authorise HLBVN to verify and obtain any other information required relating to granting facilities and opening account(s).
3. riêng đối với các thông tin liệt kê dưới đây, chúng tôi xác nhận rằng thông tin này đã được cập nhật mới nhất so với các thông tin mà chúng tôi đã cung cấp trước đó cho HLBVN.
for the information listed below, we confirm that such information has been updated in comparison with the information previously provided to HLBVN.
 - ☐ Địa chỉ đăng ký/ Registered address
 - ☐ Hoạt động kinh doanh chính/ Main Business Activities
 - ☐ Thu nhập/ Income
4. hiểu được và đồng ý rằng HLBVN được quyền từ chối đề nghị cấp khoản vay và mở tài khoản này nếu không đạt yêu cầu của HLBVN. HLBVN có quyền lưu giữ lại tất cả những giấy tờ có liên quan đã được nộp cho HLBVN, bất kể hồ sơ đề nghị của chúng tôi được chấp nhận hay không.
understand and agree that HLBVN reserves the right to decline this application if it does not meet the requirement of HLBVN. HLBVN has the right to retain all relevant documents submitted to HLBVN regardless of whether our application is accepted or not.
5. đồng ý cho phép HLBVN sẽ giữ Giấy Chứng Nhận sở hữu có liên quan đến tài sản bảo đảm cho đến khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản vay và khoản tiền mà chúng tôi nợ HLBVN.
agree and accept that HLBVN shall retain the relevant Certificate of Ownership as collateral until the facilities and all amounts owing to HLBVN have been settled in full.
6. Chúng tôi xác nhận rằng chúng tôi đã đọc, hiểu rõ, đồng ý bị ràng buộc và tuân thủ Điều khoản & Điều kiện Chung về Tài Khoản và Biểu phí của HLBVN (được công khai trên trang web www.hlbank.com.vn của HLBVN, và/hoặc cung cấp khi Khách hàng yêu cầu) và đồng ý với bất kỳ sửa đổi và/hoặc thay đổi nào sau đó do HLBVN quy định tại từng thời điểm. Trường hợp chúng tôi không đồng ý với nội dung sửa đổi và/hoặc thay đổi đó, chúng tôi có quyền chấm dứt Thỏa thuận Mở, Sử dụng Tài Khoản này. Bất kỳ sự chấm dứt nào của Khách Hàng theo điều khoản này phải được lập bằng văn bản gửi cho HLBVN trong giờ làm việc và sau khi Khách Hàng hoàn tất các nghĩa vụ của mình, nếu có.
We confirm that we have received a copy of, read understood and agreed to be bound by the General Terms & Conditions of Accounts and Fee Tariff of HLBVN (as posted on HLBVN website at www.hlbank.com.vn and/or provided to customer upon customer's request) and any subsequent revisions and/or variations as may be made by HLBVN from time to time. If we disagree with such revisions and/or variations, we have the right to terminate this Card, Account Agreement. Any termination by the Customer under this clause shall be submitted in writing as HLBVN's form during working hours and subject to the discharge of all our obligations, if any.
7. Chúng tôi sẽ kịp thời thông báo cho HLBVN bất kỳ thay đổi nào đối với các thông tin đã được cung cấp tại Bản kê khai này, và cho đến khi chúng tôi thông báo cho HLBVN các thay đổi để HLBVN có cơ sở hợp lý để cập nhật và hành động dựa trên các thông tin này, HLBVN có thể căn cứ vào các thông tin đã được chúng tôi cung cấp trước đây cho HLBVN.

We shall promptly notify HLBVN any change to any of the information provided in this Declaration; and that until we have notified HLBVN of such change in order to HLBVN has had a reasonable opportunity to update and act on such notification, HLBVN may rely on the information previously provided to it by ourselves.

8. HLBVN bảo lưu quyền yêu cầu thêm thông tin nếu HLBVN xét thấy cần thiết và chúng tôi sẽ kịp thời cung cấp khi có yêu cầu của HLBVN; và
HLBVN reserves its right to request further information if it considers necessary and we shall promptly provide HLBVN at requested; and
9. Không ảnh hưởng đến các quyền của HLBVN về nội dung xử lý dữ liệu cá nhân nêu tại Phần F trên đây, chúng tôi bằng văn bản này cho phép HLBVN còn được quyền liên hệ, chuyển giao và tiết lộ cho (i) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc các cơ quan Nhà nước khác; (ii) bất cứ bên/người nào có đề nghị hoặc cân nhắc đến việc thanh toán cho hoặc mua khoản nợ của khoản vay; (iii) bên bảo đảm, công ty mẹ, các công ty liên kết của HLBVN, các kiểm toán viên/ công ty kiểm toán, luật sư/ công ty luật, doanh nghiệp bảo hiểm; (iv) bên được HLBVN ủy quyền thực hiện các thủ tục, dịch vụ có liên quan đến Bên Vay/ bên bảo đảm/ khoản vay/ tài sản bảo đảm hoặc để quản lý, thu hồi nợ, xử lý tài sản bảo đảm; (v) những bên tham chiếu mà Bên Vay cung cấp cho HLBVN hoặc do HLBVN xác minh được trong từng thời kỳ; (vi) các cơ quan thông tin tín dụng, tổ chức tín dụng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào để thực hiện kiểm tra tín dụng, thu thập hoặc cung cấp các thông tin tham khảo cho mục đích quản lý khách hàng/khoản cấp tín dụng, quản lý, thu hồi nợ, xử lý tài sản bảo đảm, kiện tụng hoặc phục vụ cho bất kỳ mục đích nào khác mà HLBVN xét thấy cần thiết trên cơ sở không trái với quy định của pháp luật và/hoặc cho việc cung cấp hoặc bán chéo sản phẩm và dịch vụ, những thông tin về công việc hoặc tài khoản của chúng tôi liên quan đến khoản vay, hợp đồng tín dụng và/hoặc tài liệu bảo đảm tại bất cứ thời điểm nào mà HLBVN được yêu cầu để phục vụ cho việc thực hiện khoản vay theo quy định pháp luật mà không cần thiết hay yêu cầu thêm một sự chấp thuận nào khác của chúng tôi. Khi có thể áp dụng, HLBVN sẽ ký kết thỏa thuận bảo mật thông tin với bên thứ ba nhận các thông tin của Bên Vay từ HLBVN để ràng buộc bên nhận thông tin này sẽ phải bảo mật các thông tin và chỉ sử dụng các thông tin đó theo quy định của pháp luật có liên quan. Ngoài ra, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, HLBVN được quyền liên hệ vào bất kỳ thời gian nào, ghi âm (không phải thông báo trước về việc ghi âm), lưu giữ các cuộc gọi, thông tin, tài liệu trao đổi giữa HLBVN và đại diện Bên Vay trong suốt quá trình trước, trong và sau khi cấp tín dụng cho tôi vào các mục đích không trái pháp luật.
Without prejudice to the rights of HLBVN on content on personal data processing as said in Section F hereinabove, We hereby expressly also permits HLBVN to contact, transfer and disclose to (i) the State Bank of Vietnam or such other authority; (ii) any party/person proposing or considering to tender any payment towards or purchase the indebtedness under the facilities; (iii) the security party, its holding company, its affiliated companies, auditors/ audit company, lawyers/ law company, insurance companies; (iv) any other authorized parties of HLBVN in performing process, services relevant to the Borrower/ security party/ facilities/ collateral or to debt management and recovery, collateral disposal; (v) the reference parties provided by the Borrower to HLBVN or verified by HLBVN from time to time; (vi) credit reporting agencies, other credit institutions or any third parties for conducting credit checks, and obtaining or providing reference for management of customers/ facilities and/or for debt management and recovery, collateral disposal, lawsuit or for any legitimate purposes which HLBVN considers it necessary and/or for provision of or cross selling of products and services, any information relating to our affairs or account in respect of the facilities, facilities agreement and/or the security documents at any time and to such extent as HLBVN may be permitted herein and/or required to serve for implementation of the facilities according to the relevant laws and regulations without further our consent in relation thereto. Where practicable, HLBVN shall enter into a confidential agreement with the third party who has received confidential information in which the third party undertakes to keep confidential and only apply the information received in accordance with relevant laws and regulations. Beside, HLBVN is entitled to liaise at any time (unless otherwise prescribed by laws), record (without prior notice about the recording), archive the call, information, documents exchanged between HLBVN and representative of the Borrower prior to, in and after granting facilities for suitable purpose which is not contrary to laws.
10. Xác nhận rằng chữ ký dưới đây của đại diện có thẩm quyền của chúng tôi đồng thời là chữ ký mẫu đăng ký với HLBVN để sử dụng trong tất cả các chứng từ giao dịch với HLBVN liên quan đến điều hành khoản vay.
Confirm that our authorized signature below is/are also the specimen signature(s) registered at HLBVN for any our documents/instructions to HLBVN regarding lending operation.
11. Đề nghị này cùng với Điều khoản & Điều kiện Chung về Tài khoản, sau khi được các bên ký kết, sẽ tạo thành Thỏa thuận mở và sử dụng Tài khoản giữa chúng tôi và HLBVN ("**Thỏa Thuận**").
*This Application form accompanied with the General Terms & Conditions of Accounts, after signed by both parties, shall constitute an Agreement between us and HLBVN for the open and use of the account (the "**Agreement**").*
12. Các nội dung khác về mở, quản lý và sử dụng tài khoản, phát hành và sử dụng thẻ bao gồm quyền và nghĩa vụ của Khách hàng và Ngân hàng được quy định chi tiết tại Điều Khoản và Điều Kiện Chung về Tài Khoản, Điều Khoản Và Điều Kiện Thẻ Visa Ghi Nợ Ngân Hàng Hong Leong được Ngân hàng ban hành, bao gồm các sửa đổi, bổ sung trong từng thời kỳ. Điều Khoản và Điều Kiện Chung về Tài Khoản và Điều Khoản Và Điều Kiện Thẻ Visa Ghi Nợ Ngân Hàng Hong Leong là một phần không tách rời và phải được đọc cùng Thỏa Thuận này.

Other contents of opening, managing and using accounts, including Parties' rights and obligations are specified in the General Terms and Conditions of Accounts and Terms & Conditions Hong Leong Visa Debit Card issued by the Bank, including additional amendments from time to time which is an integral part and must be read in conjunction with this Agreement.

13. Bằng xác nhận dưới đây, các bên cùng tiến hành giao kết Thỏa Thuận này. Thỏa Thuận này có hiệu lực kể từ ngày hiệu lực được đề cập dưới đây và được lập thành hai (02) bản gốc song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt có giá trị ngang nhau. Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn giữa tiếng Anh và tiếng Việt thì bản Tiếng Việt được ưu tiên áp dụng. Mỗi bên giữ một (01) bản gốc.

Based on confirmations as stated below, parties agree to enter into this Agreement. This Agreement shall take effect from the effective date written below and is made in two (2) original documents in bilingual English and Vietnamese. If there is any conflict between the English and the Vietnamese, the Vietnamese version shall prevail. Each Party will keep one (1) original.

Chữ ký của đại diện pháp luật và con dấu
Signature of Legal Representative & Company stamp

Xác thực chữ ký bởi
Verified by

Họ và tên/Full name:
Ngày ký/Date:/...../.....

Họ và tên/ Full name:
Ngày ký/Date:/...../.....

XÁC NHẬN CỦA HLBVN VỀ MỞ TÀI KHOẢN HLBVN'S CONFIRMATION FOR OPENING ACCOUNT		
Ngày <i>Date</i> :.....	Ghi chú <i>Remark</i> :.....	Phê duyệt <i>Authorisation</i>
Nhân viên quản lý tài khoản <i>Account Officer</i> Tên <i>Name</i> :..... Mã số NV <i>Staff code</i> :.....	Giao dịch viên <i>Attended by</i>	Kiểm soát viên <i>Authorised by</i>
Chi nhánh / Phòng giao dịch <i>Branch / TO</i>	Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam <i>Hong Leong Bank Vietnam Limited</i> Tên <i>Name</i> :..... Chức vụ <i>Job Title</i>	
Mã số Chi nhánh / Phòng giao dịch <i>Branch / TO Code</i>		

Số tài khoản *Account no.*:

Ngày hiệu lực *Effective Date*:

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN INSTRUCTIONS FOR DECLARING RELATED PARTIES

***Người có liên quan** được xác định là các tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Bên Vay thuộc một trong các trường hợp sau đây:

* **Related party** shall be defined as organizations and individuals having direct or indirect relationships with the Borrower in one of the following cases:

- (a). Công ty mẹ, công ty con của Bên Vay/ *Parent company, subsidiaries of the Borrower.*
- (b). Công ty mẹ của công ty mẹ của Bên Vay/ *Parent company of the parent company of the Borrower.*
- (c). Công ty con của công ty con của Bên Vay/ *Subsidiaries of the subsidiaries of the Borrower.*
- (d). Công ty có cùng công ty mẹ với Bên Vay/ *Subsidiaries of the same parent company as the Borrower.*
- (e). Công ty con của công ty con của cùng công ty mẹ với Bên Vay/ *Subsidiaries of subsidiaries of the same parent company as the Borrower.*
- (f). Người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ của Bên Vay/ *Managers, controllers, or members of the Board of Controllers of the parent company of the Borrower.*
- (g). Cá nhân có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ của Bên Vay/ *Individuals having authority to appoint the managers, controllers, or members of the Board of Controllers of parent company.*
- (h). Tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ của Bên Vay/ *Organizations having authority to appoint the managers, controllers, or members of the Board of Controllers of parent company.*
- (i). Công ty mà Bên Vay có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, kiểm soát viên, thành viên ban kiểm soát của công ty mẹ của công ty này/ *Companies in which the Borrower has authority to appoint the managers, controllers, or members of the Board of Controllers of their parent company.*
- (j). Người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Bên Vay/ *Managers, controllers, or members of the Board of Controllers of the Borrower.*
- (k). Công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Bên Vay/ *The companies/organizations having authority to appoint the managers, controllers, or members of the Board of Controllers of the Borrower.*
- (l). Công ty, tổ chức mà Bên Vay có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Công ty, tổ chức đó/ *The companies/organizations in which the Borrower has authority to appoint their managers, controllers, or members of the Board of Controllers.*
- (m). Tổ chức sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại Bên Vay/ *Organizations owning 5% or more of the charter capital or voting equity at the Borrower.*
- (n). Cá nhân sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại Bên Vay/ *Individuals owning 5% or more of the charter capital or voting equity at the Borrower.*
- (o). Công ty mà Bên Vay sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên/ *Companies of which the Borrower owns 5% or more of their charter capital or voting equity.*
- (p). **Người thân thích*** của người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Bên Vay/ *The Relatives* of the managers, controllers, or members of the Board of Controllers of the Borrower.*
- (q). **Người thân thích*** của thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Bên Vay/ *The Relatives* of the capital contribution members or shareholders owning 5% or more of the charter capital or voting equity of the Borrower.*
- (r). Cá nhân được Bên Vay ủy quyền đại diện phần vốn góp hoặc cổ phần của Bên Vay/ *an individual authorized by the Borrower to represent its capital contribution or shares.*

Định nghĩa/ Definition: ***Người thân thích:** bao gồm vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột/ ***The Relatives are included of spouses; biological parent, adoptive parent, stepfather, stepmother, parent-in-law; biological child, adopted child, stepchild, daughter-in-law, son-in-law; sibling; half-sibling; brother-in-law, sister-in-law of the sibling or half-sibling; paternal/maternal grandparent; paternal/maternal grandchild; and biological uncle, aunt and nephew/niece.**